

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **92/2022/DS-ST.**

Ngày: 03-10-2022

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Thái

Ông Nguyễn Văn Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lý Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2022/QĐXXST – DS ngày 05/9/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 209/2022/QĐST-DS ngày 21/9/2022 và Thông báo (về việc dời phiên tòa xét xử) số 219/TB-TA ngày 28/9/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Kim P, sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm B, Phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn:

1. Ông Phan Thanh H, sinh năm 1969 (Có mặt)

Địa chỉ thường trú: Khóm M, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: đường Ng, Khóm B, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Tạ Thị Diễm P, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm M, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn bà Bùi Thị Kim P trình bày:

Bà Bùi Thị Kim P với ông Phan Thanh H là chỗ quen biết nên bà P nhiều lần cho ông H vay tiền để kinh doanh làm ăn, mỗi lần vay có làm biên nhận với nhau, thỏa thuận lãi suất là 3%/tháng. Đến ngày 19/9/2021 âm lịch thì hai bên tổng kết lại ông H còn nợ bà tiền vốn tổng cộng là 480.000.000 đồng (Bốn trăm tám mươi triệu đồng) và ông H có làm biên nhận cho bà P. Sau đó, bà P nhiều lần yêu cầu ông H trả lãi như thỏa thuận nhưng ông H không trả. Do ông H không trả lãi nên bà yêu cầu trả lại tiền vốn thì ông H cũng không trả mà cứ hẹn hết lần này đến lần khác. Khi bà cho ông H vay thì ông H và bà P1 là vợ chồng sống chung với nhau nên biết mục đích ông H vay tiền. Ông H vay để kinh doanh làm ăn mà không phải vay để tiêu sài cá nhân.

Nay bà P khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm giải quyết buộc ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P1 có trách nhiệm trả cho bà số tiền vốn vay là 480.000.000 đồng và lãi suất 1,5%/tháng từ ngày 19/9/2021 âm lịch cho đến ngày xét xử sơ thẩm tính tròn là 80.000.000 đồng.

2/ Trong quá trình xét xử cũng như tại phiên tòa bị đơn ông Phan Thanh H trình bày:

Ông H thừa nhận có vay bà Bùi Thị Kim P số tiền tổng cộng là 480.000.000 đồng. Số tiền này ông H vay để kinh doanh bất động sản, chi tiêu trong gia đình. Khi vay số tiền này ông H còn sống chung với bà Tạ Thị Diễm P1 là vợ chồng, bà P1 biết việc ông H vay tiền. Nay theo yêu cầu của bà P1 thì ông H đồng ý cùng với bà Tạ Thị Diễm P1 trả cho bà P số tiền vay là 480.000.000 đồng và tiền lãi như bà P yêu cầu, tuy nhiên do hoàn cảnh của ông hiện khó khăn không có khả năng trả nên ông xin được trả dần số nợ này.

3/ Bị đơn bà Tạ Thị Diễm P1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà P1 không có ý kiến phản hồi.

4/ Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Nguyên đơn và bị đơn có mặt đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Còn bị đơn bà P1 vắng mặt không tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án là chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Kiểm sát viên phát biểu về tính có căn cứ và hợp pháp của yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị Kim P. Buộc ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P1 cùng liên đới trả cho bà Bùi Thị Kim P số tiền vốn vay là 480.000.000 đồng và tiền lãi là 80.000.000 đồng theo yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn giữ nguyên đơn khởi kiện. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: nguyên đơn khởi kiện các bị đơn ông Phan Thanh H, bà Tạ Thị Diễm P1 cư ngụ tại phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: bị đơn bà Tạ Thị Diễm P1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt phiên tòa lần thứ hai không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà P1.

[3] Về nội dung: Nguyên đơn bà Bùi Thị Kim P yêu cầu bị đơn ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P1 cùng có trách nhiệm liên đới trả số tiền 480.000.000 đồng. Bị đơn ông H cũng thống nhất có vay của bà P số tiền vốn 480.000.000 đồng, ông cũng đồng ý trả nhưng không có khả năng trả ngay, để khi Tòa án xét xử sẽ dùng tài sản của ông để thi hành án. Bị đơn ông H cũng thừa nhận biên nhận này do chính ông viết đưa cho bà P. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định ông H có vay tiền bà P số tiền vốn là 480.000.000 đồng là có thật. Từ khi làm biên nhận đến nay thì ông H chưa có trả khoản tiền nào cho bà P nên đã vi phạm nghĩa vụ của trả nợ của bên vay theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Nên bà P khởi kiện yêu cầu ông H hoàn trả số tiền vay là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về Lãi suất: tại phiên tòa bà P yêu cầu tính lãi suất 1,5%/tháng từ ngày 19/9/2021 âm lịch đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 8/10/2022 âm lịch với số tiền tính tròn là 80.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Tại phiên tòa, ông H trình bày mục đích vay tiền của bà P là để phục vụ cho việc làm ăn kinh doanh bất động sản, chi tiêu nhỏ nhất trong gia đình và lo cho các con ăn học, bà Tạ Thị Diễm P1 biết việc ông H vay tiền, khi vay mua bất động sản thì có những bất động sản do ông H, bà P1 cùng đứng tên chủ sở hữu, có khi ông H, bà P1 đứng tên riêng. Hiện nay ông H, bà P1 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự số 69/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm giải quyết giữa ông H và bà P1 thì khoản nợ nêu trên đều phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của ông H, bà P1 và mục đích vay tiền để làm ăn kinh doanh, lo chi phí cho các con ăn học trong khoảng thời gian ông H và bà P1 còn chung sống với nhau. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 288 của Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc ông H và bà P1 cùng có nghĩa vụ liên đới thanh toán toàn bộ tiền nợ vốn vay và tiền lãi cho nguyên đơn bà P số tiền vốn là 480.000.000 đồng và tiền lãi là 80.000.000 đồng.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông H và bà P1 cùng phải liên đới chịu là 26.400.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn bà P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 288, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị Kim P về việc yêu cầu bị đơn ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P1 cùng có trách nhiệm liên đới trả số tiền vay.

Buộc ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P1 cùng có trách nhiệm liên đới trả cho ông bà Bùi Thị Kim P số tiền là 560.000.000 đồng (trong đó vốn là 480.000.000 đồng và tiền lãi là 80.000.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Bùi Thị Kim P thì hàng tháng ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P1 còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

2/ Về án phí sơ thẩm:

Ông Phan Thanh H và bà Tạ Thị Diễm P1 cùng liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 26.400.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu bốn trăm ngàn đồng*)

Bà Bùi Thị Kim P không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà Bùi Thị Kim P số tiền tạm ứng án phí là 11.600.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002659 ngày 14/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm

3/ Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trúc Phương